

GIẢI PHÁP XÂY DỰNG LỐI SỐNG LIÊM CHÍNH, CHỐNG CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2 TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

PHẠM THỊ THÚY VÂN*

Ngày nhận bài: 10/10/2016; ngày sửa chữa: 24/10/2016; ngày duyệt đăng: 25/10/2016.

Abstract: Improving the quality of education and training, including the quality of higher education is one of the most important tasks to ensure success of fundamental and comprehensive education reform in Vietnam today. This requires Higher Education to change teaching methods, improve revolutionary ethics for teaching staff. The article proposes solution to build integrity lifestyle, anti-individualism under Ho Chi Minh Ideology for teachers at Hanoi University of Education II with aim to train high quality human resources meeting requirements of socio-economic development in current period.

Keyword: Anti-individualism, teaching staff, Ho Chi Minh ideology.

Trải qua gần 50 năm thành lập và phát triển, Trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) Hà Nội 2 đã từng bước khẳng định được vị thế của mình trong sự nghiệp GD-ĐT. Các thể hệ cán bộ (CB), giảng viên (GV) của nhà trường không ngừng sáng tạo, từ việc xây dựng chương trình, giáo trình, đổi mới phương pháp dạy học, đến việc phát triển các bậc đào tạo, các mã ngành đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực trong công cuộc CNH, HĐH đất nước. Tuy nhiên, bên cạnh sự nỗ lực của đa số CB, GV, những thành tựu đã đạt được, vẫn còn một số CB, GV chưa xác định được lập trường, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, còn coi trọng lợi ích cá nhân. Thực tế đó, đòi hỏi mỗi CB, GV phải kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân (CNCN), nâng cao đạo đức cách mạng, không ngừng phấn đấu, học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Bài viết này đề cập chống CNCN trong CB, GV Trường ĐHSP Hà Nội 2 hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

1. Những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế trong việc xây dựng lối sống liêm chính và đấu tranh chống CNCN theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong CB, GV Trường ĐHSP Hà Nội 2 hiện nay

1.1. Những kết quả đạt được:

1.1.1. Công tác tuyên truyền, giáo dục và truyền thông về chống CNCN trong CB, GV Nhà trường được triển khai có hiệu quả, gắn với việc đẩy mạnh cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh như: chỉ đạo thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo

Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư khóa IX; Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X, Chỉ thị số 03-CT/TW về Tiếp tục đẩy mạnh Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI vừa qua thực sự là những đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn có tác dụng giáo dục, nâng cao ý thức học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống theo gương Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Đây chính là sự thể hiện quyết tâm, nỗ lực của Nhà trường trong việc đấu tranh khắc phục suy thoái đạo đức, đẩy lùi CNCN. Cuộc vận động thực sự trở thành đợt học tập chính trị sâu rộng thu hút đông đảo CB, GV và sinh viên (SV) tham gia. Qua đánh giá kết quả 6 năm triển khai cuộc vận động (2006-2012), Nhà trường đã đạt được nhiều thành tích, được Bộ GD-ĐT tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" liên tục trong các năm học từ 2007-2012; được Bộ GD-ĐT tặng cờ thi đua năm học 2009-2010, 2010-2011; Chính phủ tặng cờ thi đua năm học 2009-2010; Bộ GD-ĐT tặng 2 Bằng khen về công tác đào tạo giáo viên Giáo dục Quốc phòng - An ninh giai đoạn 2004-2008; Năm học 2011-2012 được Chủ tịch nước tặng Huân chương Độc lập hạng Ba" [1; tr 19].

1.1.2. Đề cao ý thức tự giác, nâng cao trách nhiệm đối với công việc trong đội ngũ CB, GV, phát huy vai trò cá nhân, tập thể xuất sắc trong mọi hoạt động. Dưới sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, đội ngũ CB, GV đã thực hiện nghiêm túc mọi quy chế hoạt động và

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

nêu cao tinh thần tự giác, thể hiện tinh tiên phong gương mẫu “mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương sáng cho SV noi theo”, đặc biệt trong việc tự học, tự nghiên cứu. Những công trình khoa học, bài viết có nội dung sâu sắc là những minh chứng thuyết phục cho vấn đề này và tạo được ấn tượng tốt đối với đồng nghiệp và SV. Năm học 2015-2016, toàn trường đã có 48 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở của GV được nghiệm thu. Từ việc nhận thức sâu sắc ý nghĩa của công tác nêu gương, đề cao ý thức tự giác, nâng cao trách nhiệm đối với công việc, cấp ủy các Chi bộ, các Phòng, Ban, Khoa, Bộ môn, Trung tâm đã tổ chức cho toàn thể CB, GV viết bản đăng ký học tập và làm theo phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh. Qua theo dõi, giám sát, các CB, GV đều thực hiện nghiêm túc những chuẩn mực đạo đức, lối sống, tận tụy, thân thiện, có trách nhiệm trong việc giáo dục SV. Việc duy trì học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh của nhà trường đã có hiệu quả rõ rệt được thể hiện trong công việc hàng ngày như: việc chấm bài cho SV được thực hiện một cách khách quan, công bằng theo quy chế; tình trạng vào muộn ra sớm trong các tiết dạy của GV giảm hẳn; các buổi họp đúng giờ; tiết kiệm điện, nước cho cơ quan; việc giải quyết công văn, giấy tờ, phát bảng tốt nghiệp, giấy chứng nhận tốt nghiệp, giấy báo dự thi,... nhanh chóng, hiệu quả.

1.1.3. Công tác tự phê bình và phê bình, nêu cao tinh tiên phong gương mẫu của cấp trên được đẩy mạnh đã có tác dụng cảnh báo, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong CB, GV nhà trường. Những năm qua, việc triển khai và thực hiện công tác phê bình và tự phê bình đã giúp các tổ chức, mỗi CB, GV nhà trường có điều kiện nhìn nhận lại mình, suy ngẫm về mình, tự chấn chỉnh lại mình, xốc lại đội ngũ để làm cho nhà trường ngày càng vững mạnh và củng cố niềm tin của CB, GV và SV. Thực tế cho thấy, việc tự kiểm điểm, phê bình đã tạo được sự chuyển biến khá rõ như: Phát huy ngay các nhân tố tích cực, chấn chỉnh lại kỉ luật, kỉ cương, có tác dụng ngăn chặn các hành vi tiêu cực. Hoạt động tự phê bình và phê bình đã giúp nhận dạng rõ hơn, sâu sắc hơn tình trạng và những biểu hiện của CNCN trong một bộ phận CB, GV. Qua kiểm điểm, giúp CB, GV nhận thức rõ hơn những tồn tại, hạn chế và có giải pháp để khắc phục. Mặt khác, hoạt động này còn giúp CB, GV có điều kiện hiểu biết lẫn nhau, học hỏi lẫn nhau để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn, đổi mới lề lối làm việc; nghiêm khắc hơn với bản thân trong việc giữ gìn đạo đức, lối sống.

1.1.4. Công tác tổ chức CB được đổi mới mạnh mẽ. Có thể khẳng định rằng, công tác tổ chức CB thực sự là một trong những khâu then chốt đảm bảo sự phát triển bền vững của nhà trường. Những năm qua, nhà trường đã tuyển dụng được nhiều GV trẻ có năng lực, công tác bồi dưỡng CB được chú trọng, trong đó bồi dưỡng ngoại ngữ và chuyên môn được ưu tiên. Việc tuyển dụng CB được thực hiện theo quy trình công khai hóa và hoàn thiện qua các năm, phù hợp với yêu cầu chất lượng ngày càng cao. Số GV có trình độ tiến sĩ và tiến sĩ khoa học tăng lên nhanh qua các năm. Nhiều GV của Trường đã khẳng định được năng lực nghiên cứu và giảng dạy, được đồng nghiệp trong nước và quốc tế đánh giá cao. “Trung bình hàng năm có khoảng 5 GV bảo vệ luận án tiến sĩ, hầu hết các GV trẻ đều đi học để hoàn thiện và nâng cao trình độ. Từ 2007-2016 đã có 7 GV đạt chức danh phó giáo sư, 2 nhà giáo được phong tặng danh hiệu nhà giáo ưu tú. Có 80 GV được lên ngạch GV chính, 8 chuyên viên được lên ngạch chuyên viên chính, 27 viên chức được nhận Kỷ niệm chương “*Vì sự nghiệp giáo dục*”, nhiều viên chức được khen thưởng bậc cao” [1; tr 18]. Những kết quả này có tác động rất lớn đến việc đấu tranh chống CNCN trong một bộ phận CB, GV trong Nhà trường hiện nay.

1.2. Những tồn tại, hạn chế. Trong những năm qua, bên cạnh những kết quả đã đạt được, một bộ phận CB, GV chưa thực sự tích cực học tập và nghiên cứu lí luận, bằng lòng với trình độ đã có với nhận thức giản đơn, mơ hồ về Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* mặc dù đã đạt được những kết quả bước đầu song vẫn còn mang tính chung chung. Công tác tuyên truyền học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục. Nội dung tuyên truyền chưa phong phú và toàn diện.

Mặt khác, trong sinh hoạt và công tác, một số CB, GV vẫn còn nể nang, né tránh, với quan niệm “dĩ hòa vi quý”, biểu hiện chạy theo lối sống thực dụng; chỉ quan tâm đến lợi ích cá nhân, đến lợi ích trước mắt mà bỏ qua lợi ích lâu dài. Những biểu hiện trên tuy không phổ biến, nhưng nếu không ngăn chặn sẽ gây tác hại không nhỏ và sẽ ảnh hưởng đến vị trí, vai trò của nhà trường đối với sự nghiệp giáo dục của đất nước.

Như vậy, có thể khẳng định rằng những biểu hiện của CNCN trong một bộ phận CB, GV vẫn đang tồn tại, đây là những thách thức không nhỏ nếu không được đẩy lùi sẽ có ảnh hưởng đến sự nghiệp phát triển của Nhà trường. Nguyên nhân chủ yếu của những

hạn chế trên là do công tác nghiên cứu lí luận còn lạc hậu trên một số mặt, chưa đáp ứng được đòi hỏi của thực tiễn đang vận động nhanh chóng, phong phú, phức tạp, chưa đáp ứng được nhiều vấn đề cơ bản do thực tiễn đặt ra. Bên cạnh đó, hoạt động tuyên truyền những tấm gương điển hình trong học tập và công tác chưa thường xuyên, chưa sâu sắc và thiếu tính thuyết phục; một bộ phận CB, GV chưa làm gương về đạo đức, lối sống cho CB, GV, SV noi theo.

2. Một số giải pháp xây dựng lối sống liêm chính và đấu tranh chống CNCN theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong CB, GV Trường ĐHSP Hà Nội 2 trong bối cảnh hiện nay

2.1. Tăng cường giáo dục cho CB, GV về đường lối, chính sách của Đảng, nhiệm vụ và đạo đức của người thầy giáo. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, nâng cao nhận thức cho mỗi thầy cô giáo về mục tiêu, lí tưởng cách mạng của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người thầy giáo chính là một trong những giải pháp thiết yếu nhằm chống CNCN, nâng cao đạo đức cách mạng. Ngoài việc nhắc nhở đội ngũ GV phải không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng lưu ý một vấn đề hết sức quan trọng đó là học tập chính trị, vì “có học tập lí luận Mác - Lênin mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm được tốt công tác Đảng giao phó cho mình” [3; tr 611]. Do đó, Người cho rằng phải tổ chức học tập lí luận, để thấm nhuần lí luận cách mạng, củng cố lập trường giai cấp vô sản, luôn nâng cao đạo đức cách mạng, kiên quyết chống CNCN, “phải làm cho những người trí thức chúng ta trở thành những trí thức của giai cấp công nhân, hết lòng, hết sức phục vụ công nông, góp phần xứng đáng và vẻ vang vào công cuộc xây dựng CNXH” [3; tr 243].

Trước yêu cầu của tình hình mới hiện nay, để đẩy lùi những biểu hiện CNCN trong CB, GV, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tăng cường giáo dục lí tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người thầy vẫn còn giữ nguyên giá trị. Cụ thể, Đảng ủy, Ban Tuyên huấn đảng ủy Nhà trường cần tăng cường giáo dục lí tưởng, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tình hình đất nước và thế giới cho CB, GV. Có như vậy, đội ngũ GV thực sự yêu nghề, yêu người, nâng cao thái độ, trách nhiệm trong giảng dạy; thường xuyên tự bồi dưỡng, học hỏi đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm. Cấp ủy, các

Chi bộ cần thường xuyên tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra việc học tập lí luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ nhằm rèn luyện phẩm chất đạo đức lối sống, nâng cao trình độ năng lực chuyên môn, năng lực công tác của mỗi CB, GV. Từng CB, GV phải xác định đúng đắn thái độ, mục đích học tập, có phương châm, phương pháp học tập khoa học để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, văn hoá và năng lực công tác đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới nói chung và sự nghiệp giáo dục nói riêng.

2.2. Thực hành phê bình và tự phê bình trong các tổ chức chính trị - xã hội. Tự phê bình và phê bình nghiêm chỉnh trong mỗi Chi bộ của Nhà trường chính là vũ khí sắc bén và rất cần thiết để đấu tranh chống CNCN. Người nói: “Thầy thi đua dạy, trò thi đua học. Thầy và trò thật thà đoàn kết và dùng cách dân chủ (thật thà tự phê bình và phê bình) để giúp nhau tiến bộ mạnh, tiến bộ mãi” [4; tr 400]. Đó là phương thuốc hay nhất, giúp cho mỗi Chi bộ mỗi GV sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm, tiến bộ không ngừng. Hồ Chí Minh cho rằng, trong tự phê bình và phê bình phải thực hiện một cách thường xuyên, nghiêm túc, đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của nhân dân lên trên hết, trước hết; tự phê bình và phê bình trên tinh thần yêu đồng chí, tôn trọng nhân cách của mỗi con người.

Để nâng cao hiệu quả của chống CNCN trong CB, GV ở Trường ĐHSP Hà Nội 2 hiện nay, việc vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình vẫn là một trong những biện pháp có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Thực hiện những lời căn dặn này, các chi bộ trong Nhà trường khi tiến hành tự phê bình và phê bình phải nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nhất là những mặt còn yếu kém, không nể nang, né tránh; đề ra các biện pháp khắc phục, sửa chữa thiết thực, khả thi. Đồng thời, quá trình tiến hành kiểm điểm phải bảo đảm thật sự dân chủ, nghiêm túc, thẳng thắn với tinh thần xây dựng, đúng yêu cầu, nội dung, cách làm mà Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã đề ra nhằm chống lại những biểu hiện vô tổ chức, vô kỉ luật, ngại khó khăn gian khổ, lợi mình hại người. Cấp trên phải làm gương tự phê bình trước, cấp dưới làm sau; tập thể làm trước, cá nhân làm sau; các đồng chí trong thường vụ, cấp ủy viên cấp trên gương mẫu, nghiêm túc tự phê bình và phê bình, làm gương cho cấp dưới.

2.3. Thực hiện tốt công tác xây dựng đội ngũ CB, GV đủ đức - tài, vừa “hồng” vừa “chuyên”. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định, người thầy giáo là yếu tố cơ bản của hệ thống giáo

dục, quyết định đến quá trình vận hành và chất lượng giáo dục. Người nói “Không có thầy giáo thì không có giáo dục” [5; tr 345]. Vì vậy, Người yêu cầu phải xây dựng một đội ngũ giáo viên có phẩm chất yêu nghề; có đạo đức cách mạng; phải yên tâm công tác; giỏi về chuyên môn, thuần thục về phương pháp. Người nhấn mạnh, người đi giáo dục cũng phải được giáo dục, phải học thêm mãi, học không bao giờ đủ, còn sống còn phải học.

Thực hiện những di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường cần đổi mới mạnh mẽ công tác huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng CB, GV nhằm phát triển phẩm chất, năng lực toàn diện theo yêu cầu chức trách, nhiệm vụ trong tình hình mới; kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo với tự đào tạo, giữa đào tạo tại trường với rèn luyện, thử thách CB trong các môi trường, điều kiện khác nhau, sớm khắc phục những hạn chế, bất cập trong đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển CB. Trong bố trí, sử dụng CB, GV, cần phải mạnh dạn đề bạt những người có phẩm chất, năng lực và thực sự có uy tín. Nhà trường cũng cần kịp thời biểu dương, khen thưởng những CB, GV có thành tích trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học; nghiêm khắc phê bình, nhắc nhở những CB, GV có biểu hiện thiếu cố gắng trong học tập, nghiên cứu, chất lượng giảng dạy thấp, chấp hành không nghiêm chế độ, quy chế GD-ĐT. Qua đó, tạo môi trường sư phạm lành mạnh để mỗi CB, GV rèn luyện phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của mình.

2.4. Mỗi CB, GV phải luôn đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, của Nhà trường lên trên hết, trước hết. Theo Hồ Chí Minh, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân là chuẩn mực đạo đức quan trọng và bao trùm nhất của người thầy giáo. Người từng căn dặn: “Cô giáo, thầy giáo trong chế độ ta cần phải góp phần vào công cuộc xây dựng CNXH. Phải có chí khí cao thượng, phải “tiên ưu hậu lạc” nghĩa là khó khăn thì phải chịu trước thiên hạ, sung sướng thì hưởng sau thiên hạ. Đây là đạo đức cách mạng” [6; tr 403]. Cụ thể, phục vụ Tổ quốc, tức là bản thân mỗi thầy, cô giáo phải luôn đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết, trước hết. Trong bất kì hoàn cảnh nào, thầy cô giáo cũng phải thực hiện tốt đường lối giáo dục của Đảng là đào tạo con em của nhân dân thành người công dân có ích cho Tổ quốc, đưa nền giáo dục nước nhà đạt trình độ tiên tiến của thời đại, đồng thời giải quyết tốt những vấn đề của thực tiễn đất nước đặt ra.

Thực hiện lời dạy đó, đội ngũ CB, GV Nhà trường hiện nay cần không ngừng bồi dưỡng, rèn luyện, nâng

cao bản lĩnh chính trị, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn, thử thách để thực hiện mục tiêu, lí tưởng của Đảng, của cách mạng. Mỗi GV phải có ý thức cộng đồng, luôn biết đặt lợi ích của Đảng, Tổ quốc, của nhà trường lên trên lợi ích cá nhân; biết hi sinh lợi ích cá nhân cho lợi ích chung của Đảng; có lối sống “mình vì mọi người”; gương mẫu trước học trò. Đồng thời, GV cũng cần phải nâng cao tinh thần học tập lí luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, biết vận dụng sáng tạo lí luận đó vào trong thực tiễn nghiên cứu và giảng dạy nhằm góp phần vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng và bảo vệ chế độ XHCN. Không những vậy, thầy cô cũng phải gương mẫu thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phải đóng góp sức lực, trí tuệ vào xây dựng đất nước, xây dựng nền giáo dục đại học tiến kịp trình độ của các nước phát triển trong khu vực và thế giới, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng đòi hỏi của xã hội.

2.5. CB, GV không ngừng tu dưỡng đạo đức cách mạng và nêu cao tấm gương về đạo đức.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: “Muốn cho học sinh có đức thì giáo viên phải có đức... Cho nên thầy giáo, cô giáo phải gương mẫu” [7; tr 270]. Vì vậy, xây dựng đạo đức người thầy, trước hết phụ thuộc vào ý thức tự giác tu dưỡng đạo đức của mỗi GV. Rèn luyện phẩm chất “cần, kiệm, liêm, chính”, đòi hỏi mỗi thầy cô phải tự giác rèn luyện thông qua hoạt động thực tiễn, trong công việc, trong các mối quan hệ của mình, phải kiên trì rèn luyện, tu dưỡng suốt đời như công việc rửa mặt hàng ngày. Phẩm chất “cần, kiệm, liêm, chính” của người thầy giáo thể hiện trên lĩnh vực giáo dục hàng ngày đó là sự say mê với công việc giảng dạy, nghiên cứu; là lao động sáng tạo và không biết mệt mỏi cho sự nghiệp giáo dục của Đảng; là lấy tự phê bình và phê bình để phát huy ngày càng cao những ưu điểm và sửa chữa những khuyết điểm; phải trung thực, thẳng thắn, không tự lừa dối, huỷ hoại; phải thấy rõ cái hay, cái tốt, cái thiện của mình để phát huy và thấy rõ cái dở, cái xấu, cái ác của mình để khắc phục. Rèn luyện phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính phải gắn với nhiệm vụ được giao, với thực tiễn của nhà trường và xã hội, kiên trì, bền bỉ ở mọi lúc, mọi nơi, mọi hoàn cảnh.

Đạo đức nghề nghiệp là phẩm chất quan trọng hàng đầu đối với đội ngũ nhà giáo, là nền tảng, động

(Xem tiếp trang 273)

trước hết những SV là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, ủy viên Ban Chấp hành Hội SV, Ban Chấp hành Liên chi hội SV phải thể hiện sự tiên phong, gương mẫu đi đầu trong việc tổ chức, thực hiện, phải luôn thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của những người xung quanh, trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp tổ chức, vận động mọi người thực hiện kế hoạch sao cho đúng đối tượng, phù hợp, có hiệu quả. Trong quá trình triển khai thực hiện, phải biết lắng nghe những phản hồi tích cực từ quần chúng. Cần thể hiện tính dân chủ, công khai trong mọi chủ trương, hành động để nhận được sự đồng thuận của đa số SV. Phải biết đặt lợi ích của tập thể, của cộng đồng lên trên hết, biết tạo ra sức mạnh của tập thể.

3.3.2. SV phải là những tuyên truyền viên tích cực và hiệu quả trong tổ chức, đội nhóm tình nguyện. Trong quá trình hoạt động, mỗi SV không chỉ thể hiện vai trò tích cực, tự giác thường xuyên tham gia các phong trào tình nguyện, mà còn phải là một tuyên truyền viên tích cực, có sức ảnh hưởng lớn để lôi cuốn những người khác cùng tham gia. Để làm tốt việc này, cần liên kết chặt chẽ với câu lạc bộ, đội, nhóm tình nguyện và những SV khác để tạo nên sức mạnh đoàn kết, thống nhất. Thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm. Cần học tập và nhân rộng các tấm gương tiêu biểu như bạn Võ Văn Toàn (K6 Khoa Giáo dục Chính trị). Em không chỉ gương mẫu đi đầu tham gia hầu hết các phong trào tình nguyện do Đoàn, Hội tổ chức mà đã thành lập đội tình nguyện độc lập mang tên *Đội Tình nguyện Mùa áo tôi yêu* vào tháng 9/2015, lúc đầu có 12 thành viên, đến tháng 2/2016 đã có hơn 90 thành viên chính thức tham gia. Nhiều phong trào tình nguyện trong và ngoài nhà trường như *Mùa xuân yêu thương, Cuộc thi gói bánh chưng, Hội thi nhảy dân vũ*, tham gia sinh hoạt *Dự án Một bức tranh - nhiều hi vọng* tại thành phố Đà Nẵng hay *Hội thi Trò chơi dân gian* tại xã Thạch Hạ, thành phố Hà Tĩnh... đã được tổ chức. Mỗi phong trào tình nguyện đã giúp SV hình thành và phát triển kỹ năng sống, kỹ năng mềm cơ bản, đồng thời ngày càng thu hút đông đảo SV tham gia phong trào.

Việc phát triển kỹ năng sống, kỹ năng mềm cho SV nói chung, SV Trường Đại học Hà Tĩnh nói riêng là một việc làm có ý nghĩa trong bối cảnh hiện nay. Tuy nhiên, để thực hiện tốt mục tiêu này, đòi hỏi sự quan tâm và phối hợp thực hiện chặt chẽ giữa nhiều tổ chức, đơn vị trong nhà trường. Theo chúng tôi, nếu thực hiện tốt các giải pháp nêu trên sẽ góp phần phát triển kỹ năng sống, kỹ năng mềm cho SV, đưa phong trào

SV tình nguyện của nhà trường phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu và ngày càng thực hiện tốt hơn mục tiêu chung: “SV đoàn kết cùng nhau chia sẻ vì cộng đồng”. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thanh Bình (2012). *Tài liệu tập huấn kỹ năng sống*. Cục Nhà giáo - Bộ GD-ĐT.
- [2] Nguyễn Thị Ánh Tuyết - Nguyễn Thị Thơ. *Một số vấn đề về giáo dục kỹ năng sống cho học sinh vùng nông thôn*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Hà Tĩnh số 5 (4-2015).
- [3] Nguyễn Quang Uẩn. *Khái niệm kỹ năng sống xét dưới góc độ tâm lý học*. Tạp chí Tâm lý học, số 6 (6-2008).
- [4] Báo cáo tổng kết công tác Hội và phong trào sinh viên nhiệm kỳ 2013-2015 của Hội sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh.
- [5] Quỹ Hòa bình và phát triển Việt Nam (2016). *Hệ giá trị - Mục tiêu phát triển nhân cách người học của hệ thống giáo dục*. NXB Giáo dục Việt Nam.

Giải pháp xây dựng lối sống...

(Tiếp theo trang 277)

lực thôi thúc trách nhiệm, nhiệt huyết để mỗi nhà giáo phấn đấu hoàn thành sự nghiệp vẻ vang của mình, xứng danh với nghề cao quý “nghề trồng người”. Vì vậy, nâng cao đạo đức cách mạng, chống CNCN trong đội ngũ CB, GV nói chung và ở Trường ĐHSPT Hà Nội 2 nói riêng trong tình hình hiện nay là yêu cầu cần thiết cần thiết, góp phần xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, nâng cao chất lượng dạy - học bậc đại học. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 - 45 năm xây dựng và phát triển (1967-2012). Kỷ yếu hội thảo khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 (2012).
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2012). *Văn kiện Hội nghị Trung ương 4 khóa XI*. NXB Chính trị - Hành chính.
- [3] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 11) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 7) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 11) (2010). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [6] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 14) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [7] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 12) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.